

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong lĩnh vực đường bộ, đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hoà Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1747/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ, đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Giao thông vận tải tại Tờ trình số 20/TTr-SGTVT ngày 22/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được ban hành mới (03 TTHC), sửa đổi, bổ sung (02 TTHC), thay thế (01 TTHC) và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong lĩnh vực đường bộ, đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hoà Bình.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của TTHC tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC (địa chỉ: csdl.dichvucong.gov.vn); Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: dichvucong.hoabinh.gov.vn), Trang Thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>); Trang thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hoà Bình (địa chỉ:

<https://sogiaothong.hoabinh.gov.vn>).

Điều 2. Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã theo quy định.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu TTHC tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC lên Cổng Dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan căn cứ quy trình tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định. Thời gian chậm nhất ngày 24/01/2025.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải công khai Quyết định này trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Th.H,05b)



Bùi Đức Hình

Phụ lục I**DANH MỤC TTHC ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ, ĐĂNG KIỂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH HÒA BÌNH***(Kèm theo Quyết định số: 129/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)***I. DANH MỤC TTHC BAN HÀNH MỚI: 03 TTHC**

ST T	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tiếp nhận qua dịch vụ BCCI		Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
					Tiếp nhận	Trả kết quả		
I	TTHC ÁP DỤNG CHUNG (Cấp tỉnh/Cấp huyện/Cấp xã)							
1	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác 1.013274.H28	01 ngày đối với đám tang, 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	Không có	x	x	Nghị định số 165/2024/NĐ- CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật	Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã
II	TTHC CẤP TỈNH							

1	Chấp thuận bổ sung vị trí nút giao đầu nối vào đường cao tốc 1.013276.H28	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định - Trường hợp phải lấy ý kiến: <ul style="list-style-type: none"> + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không có	x	x	Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải
2	Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch 1.013277.H28	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định 	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không có	x	x		Sở Giao thông vận tải

		<p>- Trường hợp phải lấy ý kiến:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ;+ Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.+ Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan.						
--	--	--	--	--	--	--	--	--

II. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG: 02 TTHC

ST T	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tiếp nhận qua dịch vụ BCCI		Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
					Tiếp nhận	Trả kết quả		
I	TTHC CẤP TỈNH							
1	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác 1.002798.H28	15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không có	x	x	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải
II	TTHC ÁP DỤNG CHUNG (Cấp tỉnh/Cấp huyện/Cấp xã)							
2	Chấp thuận đấu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ đang khai thác 1.000314.H28	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện/ Bộ phận Tiếp	Không có	x	x	hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

			nhận và Trả kết quả cấp xã					
--	--	--	-------------------------------	--	--	--	--	--

III. DANH MỤC TTHC THAY THẾ: 01 TTHC

ST T	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính bị thay thế	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Phí lệ phí	Thời gian thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Cơ quan thực hiện
I	TTHC ÁP DỤNG CHUNG							
1	2.001921	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin công động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;	Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện/ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	Không có	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nghị định số 165/2024/NĐ - CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã
2	2.001915	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong						

		phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ					
3	1.001075	Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ đang khai thác	2.001921.H28					

PHẦN II. Các Nội dung cụ thể của từng TTHC tại Quyết định này được thực hiện theo Quyết định số 1747/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ, đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải; và được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (địa chỉ: <http://csdl.thutuchanhchinh.gov.vn>), Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: <http://dichvucong.hoabinh.gov.vn>), Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các cơ quan liên quan.

Phụ lục II**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH HÒA BÌNH***(Kèm theo Quyết định số: 129/QĐ-UBND ngày 24 /01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa (ngày)						
			B1: Tiếp nhận hồ sơ	B2: Phân công xử lý	B3: Thụ lý hồ sơ	B4: Lãnh đạo phòng xét duyệt	B5: Lãnh đạo đơn vị/ địa phương xét duyệt	B6: Văn thư	B7: Trả kết quả TTHCC/ Bộ phận một cửa cấp huyện, xã
1	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác 1.013274.H28	01 ngày đối với đám tang	0,5 giờ	01 giờ	03 giờ	1,5 giờ	01 giờ	0,5 giờ	0,5 giờ
		05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	0,5 ngày	0,5 ngày	1,5 ngày	01 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày
2	Chấp thuận bổ sung vị trí nút giao đầu nối vào đường cao tốc 1.013276.H28	07 ngày làm việc	0,5 ngày	0,5 ngày	03 ngày	01 ngày	01 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày
3	Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch 1.013277.H28	07 ngày làm việc	0,5 ngày	0,5 ngày	03 ngày	01 ngày	01 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày

4	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác 1.002798.H28	15 ngày làm việc	01 ngày	01 ngày	09 ngày	01 ngày	01 ngày	01 ngày	01 ngày
5	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác 1.000314.H28	07 ngày làm việc	0,5 ngày	0,5 ngày	03 ngày	01 ngày	01 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày
6	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích lưu hành trên đường bộ 2.001921.H28	07 ngày làm việc	0,5 ngày	0,5 ngày	03 ngày	01 ngày	01 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày